TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2025/HSST
Ngày 26 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà **Chu Thị Hà** và Ông **Phạm Hồng Quyết**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Thu Lê** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Vũ Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 01/2025/TBTGXX-HS ngày 10/02/2025, Quyết định hoãn phiên toà số 09/2025/QĐST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025, đối với:

*** Bị cáo: Đặng Văn T**. Sinh năm: 1992. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. HKTT: Thôn L, xã Th, huyện Th1, Nghệ An. Nơi ở: Không nơi cư trú rõ ràng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Họ và tên cha: Đặng Văn Đ, sinh năm 1966. Họ và tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1967. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn LT, sinh năm 1995. Có 01 con, sinh năm 2012.

Danh chỉ bản số 638 do Công an quận Hoàn Kiếm lập ngày 12/12/2024.

Tiền án tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2016, 2019 và 2022, đi cai nghiện bắt buộc – *ngoài thời hiệu*.

Tạm giữ: 04/12/2024; Tạm giam: 13/12/2024;

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại**: Anh **Nguyễn Hữu M**. Sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 16 ngõ 527 B, phường Ch, quận H1, Hà Nội.

(Anh M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 04/12/2024, tổ công tác Công an phường Ch trong quá trình làm nhiệm vụ khi đến trước cửa số 14 Ch, phường Ch, quận H1, Hà Nội phát hiện Đặng Văn T đang dắt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29C1 – 461.35 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T khai nhận chiếc xe máy trên T vừa trộm cắp tại trước số nhà 16 ngõ 527 B, phường Ch, quận H1, Hà Nội. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa T cùng tang vật thu giữ về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 04/12/2024, Đặng Văn T đi bộ một mình tại khu vực phố B với mục đích trộm cắp tài sản. Khi T đi đến khu vực trước cửa số 16 ngõ 527 B, phường Ch, quận H, Hà Nội thì nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29C1 – 461.35 của anh Nguyễn Hữu M (Sinh năm: 1994; HKTT: 16 ngõ 527 B, phường Ch, quận H, Hà Nội) dựng ở đường, khóa cổ nên T đi bộ đến gần chiếc xe máy và dùng tay trái cầm vào tay lái bên phải chiếc xe, tay phải bám vào yên xe rồi dùng chân phải đạp mạnh vào tay lái bên trái chiếc xe để phá khóa cổ xe và dắt chiếc xe máy bỏ đi. Khi T đi đến trước số 14 Ch, phường Ch, quận H, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Ch phát hiện bắt giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Thu giữ của Đặng Văn T:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 29C1 – 461.35 đã qua sử dụng.

- 01 túi đeo chéo hình chữ nhật màu đen kích thước (21x14) cm bên trong có:

+ 01 chiếc tô vít đã tháo rời phần tay cầm chiều dài 12 cm, phần trục bằng kim loại màu trắng có chiều dài 16 cm.

+ 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có chiều dài 21 cm.

+ 01 chiếc đèn pin, bằng kim loại hình chữ nhật màu đen có chiều dài 8,5 cm.

Tại kết luận định giá tài sản số 126 ngày 11/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận:

- 01 chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29C1 – 461.35 đã qua sử dụng có trị giá 10.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera và nhân chứng. Qua rà soát, phát hiện 02 camera thu được hình ảnh liên quan đến vụ việc. Về nhân chứng, có anh Đào Ngọc L *(Sinh năm: 1989; nơi cư trú: 38 Ch, phường Ch, quận H, Hà Nội)* chứng kiến sự việc đối tượng dắt xe và chứng kiến quá trình lực lượng Công an kiểm tra.

Tại Cơ quan điều tra, **Đặng Văn T** khai: Do cần tiêu sài cho bản thân nên đã nảy sinh ý định đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền. Để việc trộm cắp được thuận lợi T chuẩn bị và mang theo tô vít, kìm cắt và đèn pin mang đến là để phá khóa xe. Sau khi chuẩn bị xong công cụ, T đi bộ đến khu vực phố B tìm xe máy không có người trông coi để trộm cắp. Khi tới địa chỉ số 16 ngõ 527 B, phường Ch, quận H, Hà Nội phát hiện xe nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29C1 – 461.35 đang dựng trước nhà nên đã trộm cắp. Khi T đang dắt xe đi tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an phường Ch bắt giữ như đã nêu trên.

Anh **Nguyễn Hữu M** – **bị hại khai:** Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/12/2024, anh M đi làm về nhà và để chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29C1 – 461.35 ở trước cửa nhà rồi đi ngủ. Đến sáng ngày 04/12/2024, anh M lấy xe để đi làm thì phát hiện chiếc xe máy đã bị mất trộm. Chiếc xe máy trên anh M đăng ký chính chủ, mua năm 2015 với giá khoảng 19.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra

Quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại chiếc xe máy cho anh M. Anh M đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đã truy tố Đặng Văn T tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn T với mức án từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do anh M không có yêu cầu. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật, vật chứng liên quan đến hành vi phạm tôi đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người bị hại - anh Nguyễn Hữu M có ý kiến xin được vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX xét xử vụ án vắng mặt anh M theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 04/12/2024, Đặng Văn T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29C1 – 461.35 đã qua sử dụng có trị giá là 10.000.000 đồng của anh Nguyễn Hữu M tại khu vực trước cửa số 16 ngõ 527 B, phường Ch, quận H, Hà Nội. Khi T đang dắt chiếc xe máy đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an phường Ch bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi Trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo Đặng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Dân sự: Anh Nguyễn Hữu M không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[8] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của bị cáo 01 túi đeo chéo hình chữ nhật màu đen kích thước 21x14 cm; 01 chiếc tô vít đã tháo rời phần tay cầm chiều dài 12 cm, phần trục bằng kim loại màu trắng có chiều dài 16 cm; 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có chiều dài 21 cm; 01 chiếc đèn pin, bằng kim loại hình chữ nhật màu đen có chiều dài 8,5 cm

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố: ĐẶNG VĂN T phạm tội Trộm cắp tài sản**.

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173 BLHS; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1Điều 51của Bộ Luật Hình sự.

- Điều 106, 135, 136, khoản 5 Điều 328, Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: **ĐẶNG VĂN T 08 (TÁM) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2024.

4. Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của bị cáo 01 túi đeo chéo hình chữ nhật màu đen kích thước 21x14 cm; 01 chiếc tô vít đã tháo rời phần tay cầm chiều dài 12 cm, phần trục bằng kim loại màu trắng có chiều dài 16 cm; 01 chiếc

kìm cắt bằng kim loại có chiều dài 21 cm; 01 chiếc đèn pin, bằng kim loại hình chữ nhật màu đen có chiều dài 8,5 cm

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm – theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28/02/2025.

5. Về Dân sự: Anh Nguyễn Hữu M không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

6. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ